TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2019/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên,* ngày 17 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Ngọc S, sinh năm 1988.

TQ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh B.

Bị đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn X, xã T, huyện V, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Dương Ngọc S và chị Lê Thị V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

-Quan hệ vợ chồng: Anh Dương Ngọc S và chị Lê Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Dương Ngọc Bích sinh ngày 11/9/2017. Anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ 1 tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2019 đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi. Anh Sơn có quyền thăm nom con chung và không ai được cản trở anh Sơn thực hiện quyền này.

- Về án phí: Anh Dương Ngọc S tự nguyện nhận nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000đồng anh S đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 05212 ngày 13/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Xác nhận anh Dương Ngọc S đã nộp đủ án phí DSST.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất Quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Giang
-VKSND tỉnh Bắc Giang
-VKSND huyện Việt Yên
-T.H.A huyện Việt Yên
- Các đ- ơng sự
-UBND xã Vân Trung
- L- u

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hải Vinh